

Bản án số: 127/2023/HS-ST

Ngày: 28/8/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Thành Hải**

Các hội thẩm nhân dân: **1/ Ông Phạm Quốc Thân**

2/ Ông Đinh Văn Thông

- Thư ký phiên tòa: **Bà Dương Bùi Minh Thư**

- Đại diện VKSND thành phố Long Khánh tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thạch Thảo - Kiểm sát viên

Ngày 28/8/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 135/2023/TLST-HS ngày 08/8/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/QĐXXST-HS ngày 14/08/2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T, sinh năm: 1995, tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi cư trú: Thôn C, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm: 1960; Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1965; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự : không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 12/5/2023 đến ngày 21/5/2023 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt tại phiên tòa)

- Người bị hại: Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Khu phố C, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

- Người làm chứng: Anh Thổ N, sinh năm: 2000 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/5/2023, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Novou, biển kiểm soát 69U6-8901 từ nhà đến xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai để thăm bạn gái. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, do muốn mua thẻ cào để nộp tiền điện thoại nên T ghé vào cửa hàng điện thoại di động Thanh T thuộc khu phố Cẩm Tân, phường

X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai của anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1985, ngụ tại địa chỉ trên. Khi đi vào cửa hàng, T gọi lớn tiếng nhưng không nghe thấy ai trả lời, quan sát bên trong thấy có nhiều điện thoại trưng bày trong tủ kính và để trên bàn, không có người trông coi nên T nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại. T đi vào bên trong cửa hàng lấy trộm 03 chiếc điện thoại gồm: 01 điện thoại Realme 6 Pro, 01 điện thoại Iphone XS Max, 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max. Lúc này anh Thức đang trên đường đi bộ đón con tan học về (trường học cách cửa hàng khoảng 50m), vừa đi vừa quan sát camera cửa hàng thì phát hiện T lén lút vào trộm điện thoại. Khi T đang cầm 03 chiếc điện thoại nêu trên đi ra thì anh T2 vừa về đến nơi và hỏi “mày vô lấy điện thoại phải không”, T đưa lại 03 chiếc điện thoại trên cho anh T2, định lên xe bỏ chạy thì bị anh T2 tri hô cùng người dân hỗ trợ khống chế bắt giữ, trình báo Công an phường X biết sự việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 63/HĐĐGTSTTTHS ngày 19/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận:

01 điện thoại hiệu Realme 6 Pro, màu đen, điện thoại đã qua sử dụng (thời điểm 12/5/2023), có giá trị 1.100.000 đồng;

01 điện thoại hiệu Iphone XS Max 64GB, màu đen, điện thoại đã qua sử dụng (thời điểm 12/5/2023), có giá trị 7.000.000 đồng;

01 điện thoại hiệu Iphone 11 Pro Max 64GB, màu trắng, điện thoại đã qua sử dụng (thời điểm 12/5/2023), có giá trị 10.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 125/CT-VKS-HS ngày 07/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Về hình phạt: đề nghị áp dụng Điều 65; khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

* Về vật chứng:

01 điện thoại Realme 6 Pro, 01 điện thoại Iphone XS Max, 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn T2.

01 đoạn video clip ghi lại hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi phạm tội được trích xuất vào trong 01 đĩa DVD lưu kèm hồ sơ vụ án.

* Về dân sự: Người bị hại là anh Nguyễn Văn T2 đã nhận lại toàn bộ tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

* Lời nói sau cùng: Sau thời gian tạm giam, bị cáo đã hối hận. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội về với gia đình vì ba mẹ đã lớn tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện:

Vào khoảng 19 giờ ngày 12/5/2023, tại tiệm điện thoại Thanh T của anh Nguyễn Văn T2, thuộc khu phố C, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc trông coi tài sản, Nguyễn Văn T đã lén lút trộm cắp 03 chiếc điện thoại gồm 01 điện thoại Realme 6 Pro, 01 điện thoại Iphone XS Max, 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max, có tổng giá trị 18.100.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo nên được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự từ ngày 07/02/2015 đến ngày 10/8/2016 tại Đại Đội Pháo Binh huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng:

+ Đối với 01 điện thoại Realme 6 Pro, 01 điện thoại Iphone XS Max, 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn T2, anh T2 không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

+ Đối với 01 đoạn video clip ghi lại hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi phạm tội được trích xuất vào trong 01 đĩa DVD cần lưu hồ sơ vụ án.

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Novou, biển kiểm soát 69U6-8901, T mượn của anh Phạm Văn H, sinh năm 1990, ngụ tại xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để đi thăm bạn gái, anh H không biết việc T mượn xe để đi trộm cắp tài sản, qua điều tra xác minh, xe mô tô này anh H mua lại từ anh Phạm Nhật M, sinh năm 1989, ngụ tại huyện T, tỉnh Đồng Nai nhưng chưa sang tên chủ xe (không có hóa đơn, giấy tờ mua bán xe), hiện anh M không còn cư trú tại địa phương nên chưa xác định rõ chủ sở hữu hợp pháp, do đó, cần tiếp tục tạm giữ xe mô tô trên để điều tra, xác minh xử lý sau.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội: “**Trộm cắp tài sản**”

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

* **Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 12/05/2023.

* **Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- Sở tư pháp ĐN;
- VKSND Tỉnh ĐN;
- VKSND TP.LK;
- CA TP.LK;
- THA TP.LK;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Hải